

Bản án số: 79/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 05/7/2024

V/v: Tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM- TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Hà
2. Ông Huỳnh Văn Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long:
Không tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 153/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2024/QĐXX-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1996 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp X, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Hà Văn A, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: ấp X, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/03/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H trình bày: Năm 2017 chị H và anh A do quen biết nên kết hôn theo phong tục tập quán được gia đình hai bên chấp nhận có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 12/6/2017. Sau ngày cưới vợ chồng sống tại ấp X, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến

c cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn thường xuyên cãi vã, được gia đình hai bên nhắc nhở hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được mỗi người có cuộc sống riêng, không ai quan tâm ai. Nay chị H yêu cầu được ly hôn với anh A.

Về con chung: Anh chị có hai con chung tên Hà Ngọc Anh Th, sinh ngày 14/10/2017 và Hà Ngọc Anh T, sinh ngày 03/6/2020. Khi ly hôn chị H yêu cầu nuôi con chung Hà Ngọc Anh Th, đồng ý giao con chung Hà Ngọc Anh T cho anh A nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bảng khai ý kiến và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Hà Văn A trình bày: Anh A và chị H do tự tìm hiểu tiến tới hôn nhân, được gia đình cha mẹ hai bên đồng ý có tổ chức lễ cưới vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 12/6/2017. Sau ngày cưới anh chị sống chung với gia đình anh A tại ấp X, xã T. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 3/2024 chị H xin đi làm ở thành phố Hồ Chí Minh nhưng anh A không đồng ý nên xảy ra cãi vã, chị H bỏ nhà đi từ tháng 3/2024 đến nay. Anh A không đồng ý ly hôn với chị H vì con còn nhỏ nên muốn vợ chồng đoàn tụ lo cho con.

Về con chung: Anh A và chị H có 02 con chung tên Hà Ngọc Anh Th, sinh ngày 14/10/2017 và Hà Ngọc Anh T, sinh ngày 03/6/2020. Trong trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn anh A yêu cầu nuôi hai con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm anh A trình bày: Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do chị H đòi đi thành phố Hồ Chí Minh làm thuê, anh không đồng ý và có nói nếu đi thì phải ly hôn rồi mới đi. Anh A không đồng ý ly hôn với chị H vì còn thương vợ, muốn vợ chồng đoàn tụ để lo cho các con. Trường hợp Tòa án xử ly hôn thì anh A yêu cầu nuôi hai con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đương sự tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm theo quy định tại Điều 28, 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 27/5/2024 chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Như H và anh Hà Văn A được hình thành trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, theo chị H trình bày mâu thuẫn phát sinh từ năm 2022 là do anh A không quan tâm đến chị, anh chị thường cãi vã và chị đã bỏ nhà đi từ tháng 4/2024 cho đến nay, anh A không đồng ý ly hôn, xin đoàn tụ để lo cho các con. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin đoàn tụ của anh A là tốt, nhưng anh chị đã ly thân một thời gian không hạnh phúc, anh A có đi tìm chị H nhưng không biết nơi chị H đang sinh sống, anh chị không cải thiện được cuộc sống chung, nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin đoàn tụ của anh A. Do vậy xử cho chị H được ly hôn với anh A là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị H và anh A có hai con chung tên Hà Ngọc Anh Th, sinh ngày 14/10/2017 và Hà Ngọc Anh T, sinh ngày 03/6/2020. Cháu Th đang sống với chị H, cháu T đang sống với anh A, cuộc sống của các cháu tốt, sức khỏe bình thường nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Th cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, giao cháu T cho anh A tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Như H và anh Hà Văn A xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Như H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Như H được ly hôn với anh Hà Văn A.

1.2. Về con chung: Giao con chung là Hà Ngọc Anh Th, sinh ngày 14/10/2017 cho chị Nguyễn Thị Như H tiếp tục nuôi dưỡng, anh Hà Văn A không phải cấp dưỡng nuôi con. Giao con chung là Hà Ngọc Anh T, sinh ngày 03/6/2020 cho anh Hà Văn A tiếp tục nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Như H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Như H và anh Hà Văn A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Như H phải nộp án phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0008902 ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, chị H đã nộp xong.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Án xử công khai sơ thẩm, đối với các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long.
- VKSND huyện Vũng Liêm
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Thị Ngọc Dung